

Số: /QĐ-UBND

Phú Yên, ngày tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt và công bố Chỉ số cải cách hành chính năm 2021 của các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Phú Yên**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-UBND ngày 17 tháng 12 năm 2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Bộ Chỉ số cải cách hành chính của các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Phú Yên;*

*Xét Báo cáo số 01/BC-HĐĐGXĐCCHC ngày 19 tháng 5 năm 2022 của Hội đồng đánh giá, xác định chỉ số cải cách hành chính của tỉnh về kết quả công tác thẩm định, chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính năm 2021 của các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 244/TTr-SNV ngày 19/5/2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt và công bố Chỉ số cải cách hành chính năm 2021 của các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Phú Yên, như sau:

**1. Chỉ số cải cách hành chính của các sở, ban, ngành:**

STT	Tên đơn vị	Điểm đạt được	Chỉ số	Xếp loại
1	Ban Quản lý Khu kinh tế	86.10	86.10%	Tốt
2	Sở Tài chính	81.58	85.88%	Tốt
3	Sở Tư pháp	82.31	82.31%	Tốt
4	Sở Nội vụ	81.53	81.53%	Tốt
5	Sở Giáo dục và Đào tạo	79.33	80.95%	Tốt

6	Sở Giao thông – Vận tải	78.51	80.94%	Tốt
7	Sở Công Thương	80.01	80.01%	Tốt
8	Sở Văn hóa – Thể thao và Du lịch	79.08	79.08%	Khá
9	Sở Khoa học và Công nghệ	78.29	78.29%	Khá
10	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	77.72	77.72%	Khá
11	Sở Y tế	77.67	77.67%	Khá
12	Sở Xây dựng	74.76	77.08%	Khá
13	Sở Kế hoạch và Đầu tư	75.34	75.34%	Khá
14	Sở Lao động – Thương binh và Xã hội	72.93	72.93%	Khá
15	Sở Thông tin và Truyền thông	72.21	72.21%	Khá
16	Sở Ngoại vụ	52.65	72.12%	Khá
17	Ban Quản lý Khu Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao	62.88	70.65%	Khá
18	Thanh tra tỉnh	63.00	70.00%	Khá
19	Sở Tài nguyên và Môi trường	64.06	64.06%	Trung bình

## 2. Chỉ số cải cách hành chính của UBND các huyện, thị xã, thành phố:

STT	Tên đơn vị	Điểm đạt được	Chỉ số	Xếp loại
1	UBND huyện Đồng Xuân	73.90	73.90%	Khá
2	UBND huyện Phú Hòa	71.38	71.38%	Khá
3	UBND huyện Sông Hinh	70.23	70.23	Khá
4	UBND huyện Sơn Hòa	70.00	70.00%	Khá
5	UBND thành phố Tuy Hòa	65.20	65.20%	Trung bình
6	UBND thị xã Sông Cầu	64.86	64.86%	Trung bình
7	UBND huyện Tuy An	64.32	64.32%	Trung bình
8	UBND thị xã Đông Hòa	64.19	64.19%	Trung bình
9	UBND huyện Tây Hòa	63.87	63.87%	Trung bình

**Điều 2.** Căn cứ Chỉ số cải cách hành chính năm 2021 các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức quán triệt, rút kinh nghiệm, có giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cải cách hành chính, nhất là tập trung vào những lĩnh vực còn yếu nhằm đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện chỉ số cải cách hành chính năm 2022 và những năm tiếp theo.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ (Vụ CCHC);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Thi đua-Khen thưởng - Sở Nội vụ;
- Đài PT-TH tỉnh; Báo Phú Yên;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

**CHỦ TỊCH**

**Trần Hữu Thế**